

Bản án số: 83/2026/HS-ST
Ngày: 02-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Linh Sơn.

2. Ông Vũ Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Lợi; Kiểm sát viên.

Ngày 02/06/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2026/TLST-HS ngày 06/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2026/QĐXXST-HS ngày 04/5/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2026/QĐ-HPT ngày 14/5/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thanh T**, sinh năm 1988 tại Khánh Hòa; giới tính: nam; hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã L, tỉnh Khánh Hòa; Nơi ở hiện tại: Số B C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Lái xe; cha: Trương Văn T1 (đã chết); mẹ: Lê Thị H; vợ: Trần Thị Thanh T2, con: có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/01/2026, đến ngày 19/01/2026 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 12/01/2026, trong quá trình kiểm tra nồng độ cồn đối với tài xế xe ô tô tải BKS: 49H-011.55 thì bên trong cabin xe có Trương

Thanh T có biểu hiện nghi vấn về tàng trữ hàng cấm nên đã tiến hành kiểm tra thì phát hiện 01 thùng giấy carton bên trong có chứa 05 khối hình hộp vuông nghi là pháo hoa nổ và 01 bịch chứa các khối cầu đường kính khoảng 03cm nghi là pháo nổ. Công an xã K tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Thanh T và lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra T khai nhận: Vào 07/01/2026, trong lúc uống cà phê sáng tại quán cà phê dọc đường ngay ở vòng xoay L thuộc xã Đ - tỉnh Lâm Đồng, thì Trương Thanh T được người bạn tên L (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) nhờ mua cho ít pháo hoa nổ về đốt trong dịp tết nguyên đán năm 2026 thì T đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/01/2026, T với Võ Văn T3 đi xe ô tô tải biển số 49H - 011.55 chở hàng (hoa tươi) từ TP Đ ra đến chợ Q, TP Hà Nội để giao cho khách. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/01/2026 thì lấy hàng (thuốc tây) từ TP Hà Nội chở vào lại Lâm Đồng để giao cho khách. Trên đường về lại Lâm Đồng do T biết ở khu vực huyện C, tỉnh Quảng Trị cũ có nhiều người bán pháo nổ, nên T dừng xe lại hỏi một người phụ nữ (không rõ nhân thân) có bán pháo không thì người này nói có và T đã mua 05 (năm) hộp pháo nổ loại 49 viên kích thước 18cm x 18cm x 10cm và một bịch pháo dạng viên cầu (100 viên) với số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Sau khi mua pháo xong T bỏ vào thùng giấy đóng lại, bỏ lên cabin xe chở về đến xã K thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Ngoài ra quá trình khám xét nơi ở của T tại số B C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 02 hộp pháo nổ kích thước 18cm x 18cm x 10cm loại 49 viên, T mua ở khu vực huyện C, tỉnh Quảng Trị cũ của một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) về cất giấu để chờ đến giao thừa tết Nguyên đán Bính Hợi 2026 sẽ mang ra đốt.

Kết luận giám định số 142/KL-KTHS ngày 16/01/2026, của Phòng K Công an tỉnh L Kết luận: 07 khối đúc bằng giấy hình hộp gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có khối lượng là 14kg; 100 viên nhựa nhiều màu hình khối cầu có đường kính 2,7cm, có sợi dây màu xanh truyền trong thân ra gửi giám định là pháo nổ, có khối lượng là 0,49kg.

Cáo trạng số 10/CT-VKSLDG-KV ngày 31/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Trương Thanh T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thanh T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Thanh T hình phạt chính là phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng quy kết. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 –Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận của bị cáo Trương Thanh T tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Quá trình chở hàng từ Đ ra thành phố Hà Nội, ngày 11/01/2026 trên đường về lại Lâm Đồng, T đã hỏi mua một người phụ nữ (không rõ nhân thân) ở khu vực huyện C, tỉnh Quảng Trị cũ 05 (năm) hộp pháo nỏ loại 49 viên kích thước 18cm x 18cm x 10cm và một bịch pháo dạng viên cầu (100 viên) với số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). T bỏ vào thùng giấy đóng lại, bỏ lên cabin xe chở về đến xã K thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ. Quá trình khám xét nơi ở của T thu giữ 02 hộp pháo nỏ kích thước 18cm x 18cm x 10cm loại 49 viên, T mua ở khu vực huyện C, tỉnh Quảng Trị cũ của một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) về cất giấu để chờ đến giao thừa tết Nguyên đán 2026 sẽ mang ra đốt đã vi phạm Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo và Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 sửa đổi bổ sung bổ sung một số điều của nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về quản lý và sử dụng con dấu, nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

Tuy bị cáo khai nhận mua giúp pháo nổ cho đối tượng tên L nhưng cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh không làm rõ được đối tượng L là ai, ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác; với hành vi tàng trữ hàng cấm là pháo nổ tại kết luận giám định với khối lượng 14,49kg nêu trên của Trương Thanh T đã phạm vào tội: “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Trương Thanh T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc mua, tàng trữ pháo nổ bị pháp luật nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong quản lý, sản xuất, kinh doanh hàng cấm của Nhà nước. Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Tình trạng mua pháo nổ về tàng trữ để sử dụng vào dịp Tết nguyên đán ngày càng gia tăng, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự. Tuy nhiên bị cáo Trương Thanh T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nói cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly ngoài xã hội mà xử phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã thu giữ của Trương Thanh T: 07 hộp kích thước 18cm x 18cm x 10cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài; 01 túi nylon trong suốt, bên trong chứa 100 viên nhựa hình khối cầu, đường kính 2,7cm, nhiều màu sắc có dây dẫn bên trong thân ra ngoài; 01 xe ô tô tải 49H - 011.55, hiệu HINO màu trắng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 49016011 biển số đăng ký 49H-011.55 tên chủ xe là Công ty TNHH T6 ở phường L, tỉnh Lâm Đồng; 01 điện thoại di động Oppo A60 màu xanh.

- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L tiến hành xử lý các vật chứng nêu trên như sau:

+ Đối với 01 xe ô tô tải 49H – 011.55, hiệu HINO màu sơn trắng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 49016011 biển số đăng ký 49H - 01155 tên chủ xe là Công ty TNHH T6; 01 điện thoại di động Oppo A60 màu xanh của Trương Thanh T, quá trình điều tra xác định không liên quan tới vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật.

+ Đối với: 05 khối hình hộp kích thước 18cm x 18cm x 10cm (tang vật hoàn lại sau giám định), bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài có đầy đủ đặc tính của pháo nổ và 01 túi nylon trong suốt, bên trong chứa 90 viên nhựa hình khối cầu đường kính 2,7cm (tang vật hoàn lại sau giám định), nhiều màu sắc có dây dẫn bên trong thân ra ngoài là pháo nổ. Số tang vật trên đã tiêu hủy theo biên bản tiêu hủy ngày 16/3/2026 là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Đối với Vũ Văn T4 là người đi xe ô tô tải biển số đăng ký 49H – 01155 cùng với Trương Thanh T, do T4 không biết việc bị cáo T mua pháo nổ và bỏ lên xe chở về Lâm Đồng nên không có cơ sở để xử lý là phù hợp (thời điểm bị cáo T mua pháo và bỏ lên xe thì T4 đang nằm ngủ).

- Đối với Công ty TNHH T6 (người đại diện là ông Võ Hùng T5) do công ty không biết và không quản lý hàng hóa mà bị cáo T chở từ Hà Nội vào Lâm Đồng, việc bị cáo T sử dụng xe của công ty chở pháo công ty không biết nên không có cơ sở để xử lý là phù hợp.

- Đối với đối tượng tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) là người nhờ T mua pháo và người phụ nữ (không rõ nhân thân) là người bán pháo cho bị cáo T, do không đủ thông tin để xác minh và triệu tập làm việc được nên không có cơ sở để xem xét xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trương Thanh T phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”;

Xử phạt bị cáo Trương Thanh T 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Trương Thanh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Linh Sơn
Công

Vũ Văn

Nguyễn Duy Hoài

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2–Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án DS khu vực 2–Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV;



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoài

